

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1062/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần S(S1

Trụ sở: 2 N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phan Quốc T vụ: Trưởng Phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần S-Chi nhánh H- Phòng G

Địa chỉ liên hệ: A T1, ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp

- *Bị đơn*:

1. Ông Cao Văn B năm 1975;

2. Bà Nguyễn Thị L năm 1980.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cao Văn B1 bà Nguyễn Thị L1 thông N đối trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S(S1 số tiền vay còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 202427616705 là 1.534.883.750đ (nợ gốc là 1.500.000.000đ; nợ lãi trong hạn là 31.533.333đ; nợ lãi quá hạn là 3.350.417đ); nợ thẻ tín dụng ông B2 207.341.589đ; nợ thẻ tín dụng của bà L2 201.796.434đ. Tổng cộng tất cả các khoản vay gốc và lãi đến ngày 28/7/2025 là 1.944.021.773đ (Một tỷ chín trăm bốn mươi bốn triệu không trăm hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi ba đồng).

Ông Cao Văn B1 bà Nguyễn Thị Ltiếp T2 chịu lãi số tiền vay gốc theo các hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 29/7/2025 cho đến khi vợ chồng ông B1

bà Lê T1dứt số nợ gốc, theo lãi suất qui định tại Hợp đồng tín dụng số 202427616705 ký ngày 04/3/2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2722848 ký ngày 19/5/2023 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ cá nhân số 15590275 ký ngày 21/03/2025.

Công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 202427616705A ký ngày 04/03/2024 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S1 ông Cao Văn Bbà Nguyễn Thị L2 hợp pháp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Hợp đồng tín dụng số 202427616705 ký ngày 04/3/2024 theo yêu cầu của Ngân hàng.

Về án phí:

Ông Cao Văn B1 bà Nguyễn Thị Lê T3 N1chịu 35.310.000đ (Ba mươi lăm triệu ba trăm mười nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần S(S1 được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.460.000đ (Ba mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007315 ngày 07/11/2025, tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 11 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Vũ